

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI:

**SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ
MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM**

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Đào Thị Hà Lan

Lớp : PLT09A01

Mã sinh viên : 22A4060243

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2021

MỤC LỤC	Trang
LỜI MỞ ĐẦU	1
NỘI DUNG.....	
1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	3
1.1. Khái niệm giai cấp công nhân	3
1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	4
2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam	5
2.1. Giai cấp công nhân Việt Nam.....	5
2.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam	6
3. Liên hệ thực tiễn giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay	7
3.1. Thực trạng giai cấp công nhân Việt Nam.....	7
3.2. Một số giải pháp tăng cường sức mạnh của giai cấp công nhân Việt Nam nhằm thực hiện thành công sứ mệnh lịch sử trong sự nghiệp đổi mới	10
3.3. Liên hệ bản thân	12
KẾT LUẬN.....	13
DANH MỤC THAM KHẢO	

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chủ nghĩa xã hội khoa học từ khi ra đời và phát triển cho đến ngày nay luôn luôn bị các thế lực thù địch, phản động tìm cách chống phá, mà điểm chúng tập trung chống phá nhiều nhất là phạm trù “sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân”, bởi đây là phạm trù trung tâm của toàn bộ học thuyết Mác - Lênin. Đặc biệt là từ sau khi Chủ nghĩa hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ thì kẻ thù càng chống phá điên cuồng hơn. Âm mưu của chúng là: Một khi đã phủ nhận được phạm trù “sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân” thì cũng có nghĩa là đã phủ nhận được toàn bộ học thuyết Mác - Lênin và cuối cùng đi đến xoá bỏ Chủ nghĩa xã hội hiện thực trên thế giới. Trong bối cảnh đó, một câu hỏi đặt ra là: “sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay còn hay mất?”. Trả lời câu hỏi này sẽ tỏ rõ lập trường, quan điểm, nhận thức, và tính chiến đấu của người cộng sản. Vì vậy, việc nghiên cứu sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân có một ý nghĩa to lớn cả về lý luận và thực tiễn, nó củng cố và nâng cao niềm tin khoa học cho mỗi chúng ta vào sự thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Đây cũng là lí do để lựa chọn đề tài: “*Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam*”

2. Mục đích nghiên cứu

Đề tài sẽ nghiên cứu làm rõ các vấn đề về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân nói chung cũng như sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng.

3. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và vai trò của Đảng Cộng sản đối với sứ mệnh đó.

4. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thu thập phân tích tài liệu: Thông qua các giáo trình, sách tham khảo, các bài báo khoa học để làm rõ nội dung của mục tiêu nghiên cứu.

Phương pháp phân loại hệ thống hóa kiến thức: Thông qua các tài liệu khoa học theo chủ đề, theo đơn vị kiến thức để nội dung của bài tiểu luận dễ nhận biết và nghiên cứu.

5. Ý nghĩa nghiên cứu đề tài

Nghiên cứu giúp ta có được cái nhìn khái quát về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân nói chung và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng; Đồng thời nhận thức được tình hình hiện nay của giai cấp công nhân Việt Nam. Từ đó, đưa ra một số giải pháp tăng cường sức mạnh của giai cấp công nhân Việt Nam nhằm thực hiện thành công sứ mệnh lịch sử trong sự nghiệp đổi mới và rút ra bài học cho bản thân về trách nhiệm của bản thân, trách nhiệm của xã hội trong việc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

NỘI DUNG

1. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

1.1. Khái niệm giai cấp công nhân

1.1.1. Quan niệm của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân

Theo quan niệm của C.Mác và Ph.Ăngghen, ở giai cấp công nhân có hai tiêu chí cơ bản để phân biệt với các giai cấp, tầng lớp khác trong xã hội đó là:

- Về phương thức lao động, phương thức sản xuất: họ là những người trực tiếp hay gián tiếp vận hành, sử dụng các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại và có tính xã hội hóa cao.

- Về vị trí trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa: họ là những người lao động không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư.

1.1.2. Định nghĩa giai cấp công nhân

Trong điều kiện thời đại ngày nay, do sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, và những biến động mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, xã hội...Điều đó, đã tác động sâu sắc đến sự biến đổi về: *cơ cấu, số lượng, chất lượng, ngành nghề, phương thức và phong cách lao động cũng như năng lực trí tuệ...của* giai cấp công nhân (sau đây được gọi tắt là GCNN). Vì vậy, bên cạnh việc tiếp tục khẳng định những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân, thì chúng ta cần phải nhận thức rõ ràng hơn về những tiêu chí mới của giai cấp này. Và sẽ không thể đưa ra một định nghĩa về GCCN một cách khoa học, nếu như không đổi mới nhận thức về việc nhìn nhận, đánh giá GCCN và sự phát triển nói chung.

Căn cứ vào hai tiêu chí cơ bản trên, đồng thời xuất phát từ việc tổng kết thực tiễn về sự phát triển của giai cấp công nhân hiện nay, chúng ta định nghĩa về giai cấp công nhân như sau:

Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hóa ngày càng cao; là lực lượng sản xuất cơ bản tiên tiến, trực tiếp hay gián tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. ở các nước tư bản, giai cấp công nhân là những người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, họ là người đã cùng với nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng nhau hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của bản thân họ.

1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Sứ mệnh lịch sử của một giai cấp là toàn bộ nhiệm vụ mà lịch sử giao phó cho một giai cấp nào đó, để thực hiện sự chuyển biến của cách mạng từ một hình thái kinh tế - xã hội này sang một hình thái kinh tế - xã hội khác cao hơn.

Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã chỉ rõ: là xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh.

Nói về điều này Ph.Ăngghen viết: “Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân”. V.I.Lênin cũng chỉ rõ: “ Điểm chủ yếu trong học thuyết của Mác là ở chỗ nó làm sáng rõ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa”.

Ở các nước tư bản chủ nghĩa, tùy điều kiện lịch sử cụ thể giai cấp công nhân phải tham gia lãnh đạo cuộc cách mạng dân chủ tư sản hay cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cuối cùng phải tiến hành cách mạng xã hội chủ

nghĩa, để cải tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới xã hội xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân lãnh đạo nhân dân lao động xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước mình và làm hết mình vì phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên thế giới.

Có thể khẳng định rằng: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là sự thống nhất biện chứng của hai quá trình: cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới, trong đó quá trình xây dựng xã hội mới là quan trọng và quyết định nhất. Đồng thời nó là sự thống nhất của hai yếu tố giai cấp dân tộc và quốc tế.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân chỉ hoàn thành khi chủ nghĩa cộng sản được thiết lập trên phạm vi toàn thế giới.

Tóm lại, nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân bao gồm các phương diện cơ bản sau:

- Sứ mệnh trực tiếp lao động phát triển sản xuất công nghiệp ngày càng hiện đại cho xã hội.
- Sứ mệnh lãnh đạo, tổ chức nhân dân lao động giành chính quyền từ tay giai cấp tư sản về tay mình.
- Sứ mệnh lãnh đạo, tổ chức nhân dân lao động cải tạo xã hội cũ, xây dựng và bảo vệ thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

2. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM

2.1. Giai cấp công nhân Việt Nam

Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và phát triển gắn liền với chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam. Bên cạnh những đặc điểm của giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam có những đặc điểm riêng. Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời trước giai cấp tư sản, là giai cấp đối kháng trực tiếp với tư bản thực dân Pháp và bè lũ tay sai. Giai cấp

công nhân Việt Nam nhanh chóng trưởng thành về ý thức chính trị, sớm giác ngộ lý tưởng, mục tiêu cách mạng; có mối quan hệ gắn bó mật thiết với giai cấp nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động. Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời giai cấp công nhân Việt Nam đã giác ngộ về sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình, thể hiện là lực lượng chính trị tiên phong trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

Tại Đại hội lần thứ Sáu của Ban chấp hành Trung ương khóa X, Đảng ta đã nhận định: Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn bao gồm những người lao động chân tay, trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp hoặc sản xuất kinh doanh, dịch vụ có tính chất công nghiệp. Dưới tác động của quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa, của nền kinh tế thị trường, xu hướng quốc tế hóa nền kinh tế đã làm biến đổi cơ cấu giai cấp trong xã hội, đặc biệt là giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay có nhiều biến đổi sâu sắc. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

Về kinh tế:

Với tư cách là nhân lực lao động chủ yếu tham gia phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại, định hướng XHCN, họ phải là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp đẩy mạnh CNH-HĐH.

Về chính trị- xã hội:

Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng; chủ động, tích cực trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN; xây dựng nền dân chủ XHCN

Về văn hóa tư tưởng:

Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, mà nội dung cốt lõi là xây dựng con người mới XHCN. Đấu tranh bảo vệ

chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống lại những quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Tại Hội nghị lần thứ Sáu, Ban chấp hành Trung ương khóa X, Đảng ta một lần nữa đã xác định vai trò của giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời kỳ đổi mới: *thông qua đội tiên phong là Đảng cộng sản Việt Nam; giai cấp công nhân Việt Nam đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến là giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Giai cấp công nhân là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân đội ngũ trí thức.*

...

Để thực hiện sứ mệnh lịch sử to lớn này, giai cấp công nhân Việt Nam cần phát triển không ngừng về số lượng, nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của một giai cấp tiên phong, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.

3. LIÊN HỆ THỰC TIỄN GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

3.1. Thực trạng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

3.1.1. Những mặt tích cực

Giai cấp công nhân nước ta phát triển nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu thành phần và ngành nghề.

Trong quá trình đổi mới, mở cửa và hội nhập quốc tế, chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần đã tạo nên sự chuyển biến trong cơ cấu lực lượng lao động xã hội. Giai cấp công nhân nước ta đang tiếp tục tăng nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu theo ngành nghề và thành phần kinh tế. Trong đó, số công nhân trong khu vực kinh tế tư nhân và khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng mạnh và chiếm tỷ trọng ngày càng lớn. Đồng thời, xuất

hiện ngày càng đông bộ phận công nhân làm việc trong các ngành dịch vụ.

Giai cấp công nhân ngày càng được nâng cao về trình độ chuyên môn nghề nghiệp, hình thành tác phong và kỷ luật lao động theo hướng hiện đại.

Quá trình hội nhập quốc tế đã tiếp nhận những thành tựu khoa học, kỹ thuật và công nghệ hiện đại vào sản xuất, tạo động lực để giai cấp công nhân nước ta ngày càng phát triển cao về trình độ chuyên môn nghề nghiệp. Hình thành ngày càng đông đảo bộ phận công nhân trí thức (có trình độ cao đẳng, đại học trở lên) làm công tác quản lý sản xuất kinh doanh, nghiên cứu và quản lý khoa học kỹ thuật gắn với sản xuất kinh doanh hoặc trực tiếp sản xuất. Công nhân là cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, công nhân bậc cao và thợ giỏi đã năng động, sáng tạo, có nhiều sáng kiến có giá trị cao được áp dụng. Đây là bộ phận đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế thời kỳ hội nhập; góp phần nâng cao chất lượng, bảo đảm giữ vững sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. Bên cạnh đó, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, giúp giai cấp công nhân rèn luyện tính kỷ luật, tác phong công nghiệp, đáp ứng được yêu cầu của các nhà tuyển dụng lao động quốc tế.

Giai cấp công nhân nước ta có nhiều cơ hội việc làm, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được cải thiện.

Trong những năm qua, nhờ những cải cách thể chế để hội nhập vào nền kinh tế thế giới, nên khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có sự chuyển biến mạnh mẽ, tạo nhiều việc làm cho người lao động. Số lượng công nhân trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng mạnh. Với lộ trình hội nhập hiện nay, trong thời gian tới việc làm cho công nhân sẽ tiếp tục tăng nhanh, nhất là ở những ngành nghề đòi hỏi trình độ lao động kỹ thuật cao. Trong hội nhập quốc tế, các rào cản pháp lý về di chuyển pháp nhân được nói lỏng, các quan hệ kinh tế, đối ngoại, lao động được thiết lập sẽ tạo điều kiện cho lao động Việt Nam ra nước ngoài làm việc.

Từ đó, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người công nhân đồng thời thúc đẩy nền kinh tế đất nước phát triển.

3.1.2. Những mặt tiêu cực

Sự phân tầng xã hội, phân hóa giàu nghèo, ảnh hưởng đến sự thống nhất, đoàn kết của giai cấp công nhân.

Hiện nay do sự biến đổi cơ cấu giai cấp công nhân theo ngành nghề và theo trình độ đã làm phân hóa về thu nhập của giai cấp công nhân. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, việc ứng dụng khoa học vào sản xuất ngày càng được đẩy mạnh, dẫn đến sự phân tầng giữa công nhân. Với xu hướng trí thức hóa công nhân do sự phát triển của khoa học và công nghệ, thì sự phân tầng, phân hóa trong nội bộ giai cấp công nhân nước ta sâu sắc hơn trong thời gian tới.

Lập trường giai cấp, bản lĩnh chính trị, lý tưởng cách mạng của một bộ phận công nhân bị phai nhạt

Mặt trái của kinh tế thị trường, đã làm cho công nhân có nhận thức không đồng đều về giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức và kỷ luật lao động. Không ít công nhân còn chưa nhận thức đầy đủ về sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình. Ý chí phấn đấu, ý thức tổ chức kỷ luật, tính tiên phong gương mẫu của một bộ phận công nhân giảm sút. Một bộ phận công nhân trẻ còn bị ảnh hưởng bởi các tệ nạn xã hội, sống buông thả, phai nhạt lý tưởng, suy thoái về đạo đức, lối sống, xa rời bản chất tốt đẹp của giai cấp công nhân, gây ảnh hưởng đến doanh nghiệp và hình ảnh người công nhân Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế. Bộ phận công nhân chưa thiết tha phấn đấu vào Đảng và tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị - xã hội điều này ảnh hưởng đến vai trò tiên phong của giai cấp công nhân nước ta.

3.2. Một số giải pháp tăng cường sức mạnh của giai cấp công nhân Việt Nam nhằm thực hiện thành công sứ mệnh lịch sử trong sự nghiệp đổi mới.

Một là, nâng cao chất lượng công tác đào tạo và đào tạo lại đội ngũ công nhân.

Để đạt được mục tiêu này, công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ công nhân phải đảm bảo các yêu cầu:

- Tăng cường đầu tư các nguồn lực để đào tạo, đào tạo lại đội ngũ công nhân đảm bảo đủ về số lượng, đáp ứng về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề giỏi, sáng tạo trong lao động, sản xuất, có đủ khả năng làm chủ được công nghệ tiên tiến và thích ứng nhanh với sự năng động của cơ chế thị trường.

- Tăng cường quản lý nhà nước, đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác đào tạo nghề. Tiến hành quy hoạch mạng lưới các trường, các cơ sở dạy nghề, xây dựng trường chuẩn, chương trình chuẩn để đào tạo công nhân có trình độ cao cho một số ngành kinh tế mũi nhọn như: chế biến, dầu khí, tin học, điện tử, bưu chính viễn thông, hàng không và các ngành dịch vụ khác.

- Chú trọng gắn kết giữa đào tạo và sử dụng, nhằm đáp ứng yêu cầu nguồn lao động, đảm bảo chất lượng cho phát triển kinh tế và hạn chế những lãng phí ngay trong công tác đào tạo.

- Xây dựng chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho công nhân tự học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và chính sách đãi ngộ hấp dẫn đối với công nhân có sáng kiến hay, có kinh nghiệm tốt, nhằm khích lệ đội ngũ công nhân phát huy tài năng, trí tuệ trong sản xuất, kinh doanh.

Hai là, đổi mới hoạt động của tổ chức công đoàn doanh nghiệp nhằm bảo vệ lợi ích của người lao động, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước

ngoài, hoặc người nước ngoài làm chủ doanh nghiệp.

Với chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, đã tạo điều kiện cho nền kinh tế phát triển và lượng công nhân ngày càng tăng lên. Đặc biệt là số lượng công nhân trong thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài cũng tăng lên một cách rõ rệt bởi mức lương ở khu vực kinh tế này cao hơn, lợi ích hấp dẫn thu hút được công nhân gắn bó với nghề nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay một bộ phận công nhân vẫn chưa có việc làm ổn định, nhiều doanh nghiệp vẫn còn xảy ra tình trạng kéo dài thời gian lao động, điều kiện làm việc và điều kiện sống của người công nhân vẫn chưa đảm bảo, tiền lương chưa đáp ứng được các nhu cầu tối thiểu... Với tư cách là tổ chức bảo vệ quyền lợi của người công nhân, tổ chức công đoàn doanh nghiệp phải không ngừng đổi mới mạnh mẽ tổ chức và hoạt động để làm tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mình đối với quyền lợi, lợi ích của giai cấp công nhân.

Ba là, tăng cường giáo dục công nhân ý thức tự lực tự cường, giúp nhau trong cuộc sống đời thường cũng như trong quá trình làm chủ khoa học công nghệ.

Cùng với nhiệm vụ giáo dục nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho giai cấp công nhân. Việc giáo dục, rèn luyện, xây dựng cho giai cấp công nhân ý thức công dân, lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần cảnh giác cách mạng, nhận rõ đối tượng, đối tác để một mặt kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch; Mặt khác, tăng cường hợp tác với bạn bè nhằm thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng. Ngoài ra, cũng cần phải xây dựng cho công nhân lối sống văn hoá, có tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động; có lương tâm nghề nghiệp, có ý chí vươn lên, thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, có quyết tâm chiến thắng trong cạnh tranh, làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội, góp

phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

3.3. Liên hệ bản thân

Là công dân Việt Nam, tôi cảm thấy vô cùng tự hào về những thành quả mà giai cấp công nhân Việt Nam đã đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản. Hiện tôi là một Đoàn viên, chưa được gia nhập vào hàng ngũ của Đảng; tham gia sinh hoạt Đoàn là những dịp để ôn lại những chiến công vẻ vang của dân tộc, từ đó nâng cao lòng tự hào, niềm biết ơn vô hạn của thế hệ trẻ trong việc tiếp nối truyền thống cha anh, hướng về tương lai theo con đường mà Đảng, Bác Hồ đã lựa chọn; tôi được sống lại khí thế hào hùng của dân tộc, được sống lại trong sự hy sinh và lòng bất khuất kiên trung của những anh hùng đã ra đi khi cùng nhau hát những bài hát Thanh niên hùng hực khí thế. Tôi được tiếp xúc và học hỏi từ những người bạn, những anh chị với suy nghĩ và lý tưởng thật đẹp; họ sống đẹp không chỉ cho bản thân mà còn cho mọi người; họ cống hiến không chỉ cho những người thân yêu trong gia đình mà còn cho xã hội.

Bên cạnh đó quá trình học tập tại trường Đại học đã giúp tôi nhận thức sâu sắc hơn về vai trò cũng như sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Để từ đó ra sức nỗ lực, phấn đấu rèn luyện, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp với mục tiêu mai sau có thể phụng sự nhiều hơn cho Tổ quốc.

KẾT LUẬN

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một phạm trù cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học, do đó nó đã được C.Mác - Ph.Ăngghen và Lênin nghiên cứu và phát triển hết sức hoàn thiện trong quá trình phát triển của lịch sử thế giới. Việc nghiên cứu sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân có một ý nghĩa to lớn cả về lý luận và thực tiễn, nó củng cố và nâng cao niềm tin khoa học cho mỗi chúng ta vào sự thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, vào thắng lợi của công cuộc đổi mới ở nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu: dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Ngân hàng
2. C.Mác và F.Anghen (1995), *Tuyên ngôn Đảng cộng sản*, Toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lenin* (2013), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. *Giáo trình Triết học* (2013) Nhà xuất bản Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
5. Lê Quốc Lý (2015), *Vận dụng, bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác trong thời đại ngày nay*, Tạp chí Lý luận chính trị số 2/2015.
6. Nguyễn Thanh Tuấn (2009), *C.Mác, V.I. Lênin với CNXH trong thời đại ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Xem: Nguyễn An Ninh: *Để hệ giá trị của giai cấp công nhân Việt Nam trở thành hệ giá trị của toàn xã hội*, Tạp chí Triết học, tháng 5-2008.
8. Nguyễn Trọng Chuẩn và Iu. K. Pletnicốp (Chủ biên): *Vận mệnh lịch sử của chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2009, tr. 56-58.